

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2021/HS-ST
Ngày 28 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiênn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Bruk và ông Trần Quốc Tuấn

- Thư ký phiên tòa:

Ông Tô Quang Đô – Thư ký TAND thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Kim C (Tên gọi khác: **M**) sinh ngày 18 tháng 3 năm 1995 tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn 05, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thành Được và bà Nguyễn Thị Qua.

Tiền án: 01 tiền án

Ngày 03 tháng 7 năm 2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 12 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. (Có mặt)

2. Lê Thanh T sinh ngày 24 tháng 11 năm 2001 tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: Tổ 02, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Nam (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thúy Lành; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24 tháng 02 năm 2021 cho đến nay. (Có mặt)

- Bị hại:

Anh A Th sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Kép Ram, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Minh P, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 05, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 16/01/2021, Lê Thanh T điều khiển xe mô tô BKS 82B1-619.30 (Nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Air Blade, màu đen đỏ) mượn của anh Trần Minh P chở theo Phạm Kim C đi trên đường thuộc địa phận thôn Kép Ram, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum. Khi đi ngang qua nhà anh A Th thì C nhìn thấy có một chiếc xe mô tô BKS 82B1-670.82 (Nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius) đang để dưới gốc cây me trong sân nhà và không người trông coi. Lúc này, C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe nên nói với Tiến quay lại trộm xe, nghe vậy thì Tiến đồng ý. Tiến chở C quay lại, C vào trong dắt xe ra ngoài đường, do xe mô tô C vừa trộm cắp được không có chìa khóa nên Tiến điều khiển xe mô tô BKS 82B1-619.30 dùng chân đẩy xe mô tô vừa trộm được do C điều khiển đi về nhà Tiến tại tổ 2, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum để cất giấu. Đến ngày hôm sau, C mua bình xịt sơn, tháo bửng trước và sơn xe lại thành màu đen và để xe tại nhà Tiến rồi đi vào xã Ya Chim chơi. Khi nghe tin sự việc bị phát hiện thì C đã bỏ trốn. Đến ngày 17/02/2021, C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum để đầu thú.

Tại Kết luận định giá số 11/ĐG-TS ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự của UBND thành phố Kon Tum, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn trắng đen BKS 82B1-670.82 có giá trị tính đến thời điểm bị mất trộm là 18.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKSTPKT ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo Phạm Kim C và Lê Thanh T cùng về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Kim C từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thanh T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Ý kiến của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Trong thời gian tạm giam các bị cáo đều rất hối cải với hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình điều tra, truy tố đều đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Kim C và Lê Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 00 giờ ngày 16 tháng 01 năm 2021 tại thôn Kép Ram, xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Phạm Kim C và Lê Thanh T đã lợi dụng đêm khuya vắng người và sự mất cảnh giác của chủ sở hữu khi để tài sản không có ai trông coi nên đã lén lút vào nhà đất trộm xe mô tô của anh A Th. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 18.000.000 đồng. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phạm Kim C và Lê Thanh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như cáo bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật và bản chất lười lao động; đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội, tạo tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản và tác động xấu đến đời sống

của nhân dân tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, nên cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt sau này, cũng như răn đe và phòng ngừa chung trước tình hình tội phạm xâm phạm sở hữu đang ngày càng gia tăng, phức tạp như hiện nay. Tuy nhiên, cũng cần xem xét vai trò tham gia của từng bị cáo trong vụ án để xử phạt các bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết và phân công vai trò cụ thể. Trong vụ án này, bị cáo C là người chủ mưu, khởi xướng khi rủ rê bị cáo Tiến cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời cũng là người thực hành tích cực nhất khi trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô, còn bị cáo Tiến tham gia thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người giúp sức khi đứng cảnh giới cho bị cáo C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, bị cáo Phạm Kim C phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Lê Thanh T.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Phạm Kim C: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo C là người đã có 01 tiền án về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” (đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích) nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không cho thấy sự ăn năn hối cải mà còn thể hiện sự xem thường kỷ C, pháp luật của nhà nước khi lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, với tính chất và mức độ ngày càng nghiêm trọng hơn. Do đó, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Còn bị cáo Lê Thanh T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo Lê Thanh T có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Còn bị cáo Phạm Kim C sau khi bỏ trốn thì đã ra Công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Phạm Kim C; áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thanh T để các bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[7] Trong vụ án, còn có Trần Minh P là người đã cho Phạm Kim C mượn xe mô tô BKS 82B1-619.30 nhưng anh P không biết C dùng xe làm phương tiện

phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum không xử lý đối với anh P là đúng pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã trả lại xe mô tô cho anh A Th và anh Trần Minh P là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo Phạm Kim C và Lê Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Kim C (Tên gọi khác: Mái) và Lê Thanh T cùng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Kim C (Tên gọi khác: Mái) 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (24/02/2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (24/02/2021).

Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Kim C và Lê Thanh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28 - 5 - 2021) bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp. Kon Tum;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Kon Tum;
- Bộ phận HSNV Công an Tp. Kon Tum;
- Chi cục THADS Tp. Kon Tum;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- L- u HS./.

